

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN
VINWINHOMES**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN VINWINHOMES

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINWINHOMES REAL ESTATE BUSINESS ONE MEMBER COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VINWINHOMES

2. Mã số doanh nghiệp: 0109175022

3. Ngày thành lập: 07/05/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà D5A-11, lô D5, khu đấu giá 18.6 ha, đường Lạc Long Quân, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02438398888

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đúc sắt, thép	2431
2.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
3.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

4.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: - Sản xuất đồ nhựa dùng để gói hàng như: Túi, bao tải, hộp, thùng, hòm, bình lớn, chai lọ bằng nhựa. - Sản xuất các sản phẩm plastic bán chế biến như: Đĩa, tấm, khối, mảnh nhựa (bất kể tự dính hay không); - Sản xuất các sản phẩm nhựa hoàn thiện như: Ống, vòi nhựa, thiết bị lắp đặt bằng nhựa; - Sản xuất đồ nhựa cho xây dựng như: Cửa nhựa, cửa sổ, khung, màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa như bể bơi plastic, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt. - Sản xuất bàn, đồ bếp và đồ nhà vệ sinh bằng nhựa; - Sản xuất tấm hoặc bản bóng kính; - Sản xuất tấm phủ sàn bằng nhựa cứng hoặc linoleum; - Sản xuất đá nhân tạo; - Sản xuất băng keo; - Sản xuất sản phẩm nhựa chuyển hoá như: Mũ lưỡi trai, thiết bị ngăn cách, bộ phận của thiết bị chiếu sáng, thiết bị văn phòng hoặc giáo dục, quần áo bằng nhựa (nếu chúng được gắn với nhau, không phải là khâu), thiết bị đồ gia dụng, tượng, băng chuyền, giấy dán tường bằng nhựa, đế giày, tàu xi gà, lược, lô cuốn tóc, và các đồ khác.	2220
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt, thép	4662

6.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: - Trồng cây, chăm sóc và duy trì: + Công viên và vườn hoa; + Nhà riêng và công cộng, + Công trình công cộng hoặc bán công cộng (trường học, bệnh viện, cơ quan hành chính, nhà thờ...), + Khu đất đô thị (công viên, khu vực cây xanh, nghĩa trang...), + Cây trên trục cao tốc (đường bộ, đường tàu hỏa, xe điện, cảng), + Tòa nhà công nghiệp và thương mại; - Trồng cây xanh cho: + Các tòa nhà (vườn trên nóc, vườn ở mặt trước, vườn trong nhà), + Sân thể thao, sân chơi và công viên giải trí khác (sân thể thao, sân chơi, bãi cỏ phơi nắng, sân golf), + Vùng nước tĩnh và động (bồn, vùng nước đối lưu, ao, bể bơi, muông, sông, suối, hệ thống cây xanh trên vùng nước thải), + Trồng cây để chống lại tiếng ồn, gió, sự ăn mòn, chói sáng. - Thiết kế và dịch vụ xây dựng phụ; - Làm đất tạo điều kiện thuận lợi cho nông nghiệp và sinh thái học.	8130
7.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế cảnh quan và các hoạt động kiến trúc - Kiến trúc phong cảnh - Hoạt động kiến trúc và cầu đường - Quản lý dự án các công trình xây dựng - Hoạt động quản lý dự án liên quan đến các công trình xây dựng kỹ thuật dân dụng	7110
8.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
10.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ Chi tiết: - Khai thác luồng, vầu, tre, nứa, cây đặc sản, song, mây,... - Khai thác sản phẩm khác như cánh kiến, nhựa cây từ cây lâm nghiệp, cây lâm nghiệp đặc sản... - Khai thác gỗ cảnh, củi.	0231
11.	Giáo dục nhà trẻ	8511
12.	Giáo dục mẫu giáo	8512
13.	Giáo dục trung học cơ sở	8522

14.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp Chi tiết: - Ươm giống cây lâm nghiệp	0210
15.	Trồng cây cao su	0125
16.	Đào tạo thạc sỹ	8542
17.	Đào tạo tiến sỹ	8543
18.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
19.	Đào tạo cao đẳng	8533
20.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
21.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
22.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
23.	Thu nhập lâm sản khác trừ gỗ	0232
24.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
25.	Khai thác gỗ (Trừ loại Nhà nước cấm)	0220
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649
27.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
28.	Quảng cáo	7310
29.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Phòng khám đa khoa - Phòng khám chuyên khoa gồm: Phòng khám nội tổng hợp, phòng khám chuyên khoa ngoại; Phòng khám chuyên khoa răng - hàm - mặt	8620
30.	Hoạt động y tế dự phòng Chi tiết: - Phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng	8691

31.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Hoạt động kinh doanh bất động sản - Quản lý bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản	6810(Chính)
32.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn bất động sản (không bao gồm tư vấn giá đất) - Môi giới bất động sản	6820
33.	Khai thác và thu gom than non	0520
34.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
35.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4513
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
37.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
38.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
39.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (không bao gồm sản xuất vàng)	2420
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh - Ủy thác mua bán hàng hóa	8299
42.	Xây dựng nhà để ở	4101
43.	Xây dựng nhà không để ở	4102
44.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
45.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
46.	Xây dựng công trình điện	4221
47.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
48.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
49.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
50.	Xây dựng công trình thủy	4291
51.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
52.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
53.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
54.	Đào tạo đại học	8541
55.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
56.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

57.	Đúc kim loại màu Chi tiết: - Khuôn sản phẩm sơ chế từ nhôm, magiê, titan, kẽm...	2432
58.	Giáo dục tiểu học	8521
59.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
60.	Đào tạo sơ cấp	8531
61.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
62.	Đào tạo trung cấp	8532
63.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: - Bệnh viện bao gồm bệnh viện đa khoa và bệnh viện chuyên khoa.	8610
64.	Sản xuất điện (Không bao gồm thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân)	3511
65.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
66.	Đại lý du lịch	7911
67.	Điều hành tua du lịch	7912
68.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
69.	Phá dỡ	4311
70.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
71.	Trồng lúa	0111
72.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
73.	Trồng cây mía	0114
74.	Trồng cây lấy sợi	0116
75.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
76.	Khai thác quặng sắt	0710
77.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (Không bao gồm khai thác các kim loại quý hiếm, vàng)	0722
78.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn dầu thô - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661

79.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dầu hoả, gas, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
80.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TÂN TÂN Giới tính: Nam
 Chức danh: *Tổng giám đốc*
 Sinh ngày: 20/04/1985 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: 096075000001
 Ngày cấp: 20/01/2020 Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *2A, Tầng 8, Nhà B chung cư 17 tầng, tổ dân phố số 14, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *2A, Tầng 8, Nhà B chung cư 17 tầng, tổ dân phố số 14, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội